

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 818/2024/HS-PT

Ngày: 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần - Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 856/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:**

Nguyễn Văn P, sinh ngày 23/11/1972 tại huyện Đ, Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố L, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Lê Thị M; vợ là Nguyễn Thị H1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2023 đến nay; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

- Do Tòa án chỉ định: Bà Đinh Thị Kim T, Luật sư Công ty luật TNHH 1TV B thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Do gia đình bị cáo mời: Luật sư Nguyễn Mạnh H2 và luật sư Nguyễn Thị H3 – Công ty Luật TNHH T1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; luật sư H3 có mặt, luật sư H2 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm Đ1, xã H4, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại:*
Luật sư Nguyễn Đắc T2 và luật sư Phùng Văn C - Công ty Luật TNHH M1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1975, trú tại Tổ dân phố L, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên kết hôn từ năm 1991 và có 02 người con. Năm 2019, P được bạn bè cho biết là chị H1 có mối quan hệ nam nữ bất chính với người đàn ông khác. Cuối tháng 8 năm 2023, P tiếp tục nghe được thông tin chị H1 ngoại tình với anh Ngô Văn Đ2, sinh năm 1969, trú tại xóm Đ1, xã H4, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nên P đặt mua thiết bị định vị rồi gắn vào xe mô tô biển kiểm soát 20F1-407.28 của chị H1 để theo dõi. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/9/2023, P xem thiết bị định vị thì phát hiện xe mô tô của chị H1 dừng tại lề đường gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đ, nghi ngờ chị H1 hẹn gặp anh Đ2 nên P đi tìm chị H1. Khi đi, P chuẩn bị 01 chiếc gậy bằng kim loại màu trắng kích thước (65x4x2,5) cm, rỗng bên trong, 02 đầu nhọn để cạnh sườn xe mô tô (biển kiểm soát 29Z3-9233) nhằm mục đích nếu phát hiện chị H1 ngoại tình với anh Đ2 thì sẽ dùng gậy này để đánh anh Đ2. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, P đến vị trí định vị thì phát hiện đây là nhà nghỉ Hoàng Yến thuộc tổ dân phố S1, thị trấn H, huyện Đ, P vào trong nhà để xe thì thấy xe mô tô của chị H1 đang để tại đây. P hỏi bà Trần Thị H5, sinh năm 1970 là chủ nhà nghỉ thì được biết chỉ có phòng 102 đang có khách, P cầm cây gậy kim loại đến trước cửa phòng 102 dùng tay vặn khoá cửa thì cửa khoá trong. Xác định chị H1 đang ở trong phòng 102 nên P dùng chân đạp cửa nhưng không mở được cửa. P dùng gậy kim loại đập vỡ kính cửa phòng 102 rồi thò tay vào trong mở chốt cửa. Khi mở được cửa, P thấy chị H1 vừa mặc xong áo dài tay bên ngoài, còn anh Đ2 đứng dưới chân giường vừa mặc xong quần dài, đang đeo thắt lưng. Thấy P, anh Đ2 chạy về phía cửa ra vào thì P cho rằng anh Đ2 bỏ chạy nên ngay lập tức cầm gậy kim loại vụt 01 nhát theo hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bên trái anh Đ2. H1 thấy vậy nên vào can ngăn, đẩy P ra phía ngoài hành lang. Anh Đ2 đi ra khỏi phòng 102, định bỏ đi thì bị P đứng chặn và giằng co, xô đẩy nhau tại hành lang cửa phòng nghỉ. Lúc này, bà H5 thấy có xô xát nên chạy đến can ngăn, ôm giữ P để anh Đ2 lấy xe mô tô đi về. Khi anh Đ2 về đến khu vực đoạn suối gần nhà anh Trần Văn C1, sinh năm 1977 trú tại xóm Đ1, xã H4, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì dừng lại cởi áo để giặt. Anh C1 phát hiện anh Đ2 trên người và áo có máu, tình trạng không tỉnh táo nên đã gọi anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1972 (là hàng xóm anh C1) đến giúp và thông báo cho người nhà anh Đ2 đến đón về. Sau khi anh Đ2 được đưa về nhà rồi được đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đến ngày 18/9/2023 thì tử vong.

Ngay sau khi xảy ra vụ án, Công an thị trấn H, huyện Đ đã kiểm tra, xác định hiện trường tại phòng nghỉ số 102, Nhà nghỉ Hoàng Yến bị xáo trộn, tại khu vực để xe

máy có nhiều dấu vết máu rải rác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi anh Ngô Văn Đ2, kết quả: Vùng thái dương bên trái cách trên gốc tai trái 07cm có vết rách da cơ dài 4cm đã được khâu kín 05 mũi chỉ; Vùng thái dương đỉnh chằm bên trái cách trên gốc tai trái 14cm có vết mổ cấp cứu hình chữ C dài 26cm đã được khâu kín bằng 20 mũi chỉ; Vùng chằm trái cách sau rên gốc tai trái 15cm có vết xây xát bầm tím kích thước (6x3,5)cm; Gốc tai trái có vết bầm tím kích thước (3x2)cm; Ngang núm vú phải 2cm có vết xây xát da kích thước (5x1)cm; Sát trên núm vú phải có vết bầm tím kích thước (6x1,5)cm; Mu bàn tay trái có vết xây xát da kích thước (0,7x0,3)cm; Ngón 2 đốt 3 bàn tay trái bị bầm tím kích thước (1,2 x 0,3)cm; Mu bàn tay phải có 03 vết bầm tím có kích thước (2x1,5)cm; (1,8 x 1)cm; (3x1,5)cm. Mổ tử thi: Tụ máu tổ chức dưới da và cơ toàn bộ vùng thái dương đỉnh chằm bên trái; Tụ máu ngoài màng cứng thùy đỉnh chằm bên trái; Tụ máu dưới màng cứng thùy thái dương đỉnh bên trái; Tổ chức mô thùy đỉnh bên trái bị dập nát rải rác; Vỡ xương thái dương trái, đường vỡ lan qua nền sọ trước tới trần ổ mắt bên trái dài 11,5cm; Hai phổi sung huyết nhẹ, diện cắt qua nhu mô phổi có dịch màu đỏ; Tim to, cơ tim rải rác có chấm xuất huyết, trong buồng tim có chứa máu không đông; Gan sẫm màu, bề mặt gan nhẵn, nhu mô gan mềm; Trong dạ dày không có thức ăn, có chứa dịch màu vàng.

- Tại Kết luận giám định số 1174/KLGĐTT-KTHS ngày 05/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

“1. Các dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu tổ chức dưới da và cơ toàn bộ vùng thái dương đỉnh chằm bên trái. Tụ máu ngoài màng cứng thùy đỉnh chằm bên trái. Tổ chức não thùy đỉnh bên trái bị dập nát rải rác. Vỡ xương thái dương trái. Hai phổi sung huyết nhẹ, diện cắt qua nhu mô phổi có dịch bọt màu đỏ. Tim to, cơ tim rải rác có chấm xuất huyết, trong buồng tim có chứa máu không đông.

2. Kết luận: Ngô Văn Đ2, sinh năm 1969, nơi đăng ký HKTT xã H4, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên bị chấn thương sọ não, vỡ xương thái dương trái, chảy tụ máu trong hộp sọ, đọng dập tụ máu trong nhu mô não gây tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết”.

- Tại bản Kết luận giám định số 8645/KL-KTTH ngày 26/12/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận: Trên thanh kim loại gửi giám định (ký hiệu C) có bầm dính máu của Ngô Văn Đ2. Dấu vết nghi máu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu A) là máu người và là máu của Ngô Văn Đ2

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học (giám định vi thể) số 30/KLGĐ-MBH ngày 28/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Tim phù, sung huyết xen kẽ với thiếu máu, nhiều bó sợi cơ tim đứt đoạn; Phổi phù, sung huyết, chảy máu. Tế bào biểu mô phế quản bong tróc, vách phế nang rách, đứt; Dạ dày phù, sung huyết; Gan sung huyết, tế bào gan nhiễm mỡ, viêm gan mạn tính.

- Tại Bản kết luận giám định độc chất số 40/KLGĐĐC ngày 26/9/2023 của Trung

tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Trong mẫu phủ tạng và mẫu máu không tìm thấy các chất độc nêu trên.

Vật chứng liên quan đến vụ án: 01 bì ký hiệu “TT2”, trên bì niêm phong ghi chữ máu khô; 01 bì niêm phong ký hiệu P1, bên trong có 01 thiết bị định vị hình hộp chữ nhật màu tím than kích thước 07x04x01cm; 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1, bên trong bì có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Rebmì note9s, màu xanh, số seri: 6f24c890, số imei 1: 860347049423795 của Ngô Văn Đ2; 01 bì niêm phong ký hiệu Q1, trong bì có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16, màu đen, số seri: 10HC8QJ900061 của Nguyễn Thị H1; 01 bì niêm phong ký hiệu K1, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7plus, màu đen, số máy MNQM2GH/A, số seri: FLT1U88HG04 thu giữ của Nguyễn Văn P và 01 bì niêm phong ký hiệu “Gậy kim loại” bên trong có gậy kim loại hiện đang lưu tại Kho vật chứng Công an tỉnh Thái Nguyên.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu P phải bồi thường số tiền: 335.531.000 đồng, bao gồm các khoản chi phí cho việc cứu chữa anh Đ2; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc; chi phí mai táng phí, bồi thường tổn thất về tinh thần. Đến nay P đã bồi thường được 120.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-(P2), ngày 01/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn P về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590, 591, 357, 468 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện là bà Nguyễn Thị Q tổng số tiền 267.791.592 đồng; bị cáo đã bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền: 147.791.592 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/6/2024, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 03/7/2024, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo P.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn P thành khẩn khai báo, giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo P và buộc bị cáo phải bồi thường 391.531.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thị H3 trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét các tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại.

Luật sư Đinh Thị Kim T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn 12 năm tù và tăng mức bồi thường thêm 54.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; luật sư; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 14/9/2023, tại phòng số 102, nhà nghỉ Hoàng Yến thuộc tổ dân phố S1, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn P phát hiện chị Nguyễn Thị H1 (vợ của P) đang ở trong phòng cùng anh Ngô Văn Đ2. Cho rằng anh Đ2 ngoại tình với vợ của mình nên P đã cầm 01 gậy kim loại màu trắng, kích thước 65 x 4 x 2,5 cm đập vào đầu anh Đ2 làm cho anh Đ2 bị chấn thương sọ não, vỡ xương thái dương trái, chảy tụ máu trong hộp sọ, đọng tụ máu trong nhu mô não, gây tổn thương thần kinh trung ương không phục hồi dẫn đến chết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã tác động để gia đình bồi thường một khoản tiền cho bị hại để khắc phục hậu quả; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do đó, bị cáo đã được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nên đã xử phạt bị cáo 14 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P.

[4]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo P:

Theo như phân tích tại mục [3] thì Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 14 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; do đó, không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Q đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo P.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí cấp cứu điều trị, tiền bồi thường về tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 391.531.000 đồng; bị cáo không nhất trí yêu cầu này của bà Q. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng từ, hóa đơn hợp lệ, các quy định của pháp luật và thực tế tại địa phương để buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 267.791.592 đồng là phù hợp. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 120.000.000 đồng; bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 267.791.592 đồng – 120.000.000 đồng = 147.791.592 đồng. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bà Q về tăng bồi thường đối với bị cáo.

Đề nghị tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là có cơ sở, được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590, 591, 357, 468 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện là bà Nguyễn Thị Q tổng số tiền 267.791.592 đồng; bị cáo đã bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền: **147.791.592 đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường

Phan Thị Vân Hương

Lê Thị Thúy Bình

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo (qua Trại TG);
- Đại diện bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

